

**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 317 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 1969.4 m<sup>2</sup>  
 loại đất: HNK ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Phan Văn Khải

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

- Diện tích trên giấy tờ: 1949.4 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: HNK

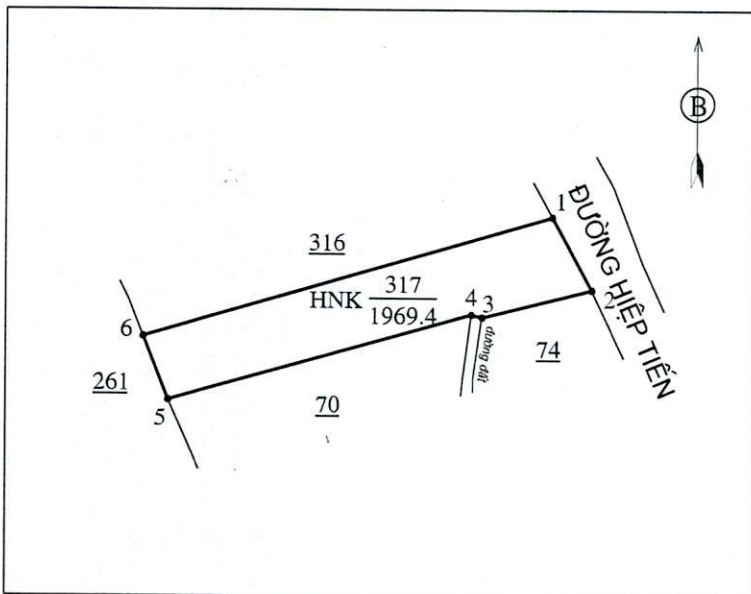
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207267.64	460427.48	20.93
2	1207249.22	460437.42	28.28
3	1207242.24	460410.02	2.80
4	1207242.92	460407.30	79.16
5	1207221.05	460331.22	17.30
6	1207237.17	460324.94	106.97
1	1207267.64	460427.48	

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

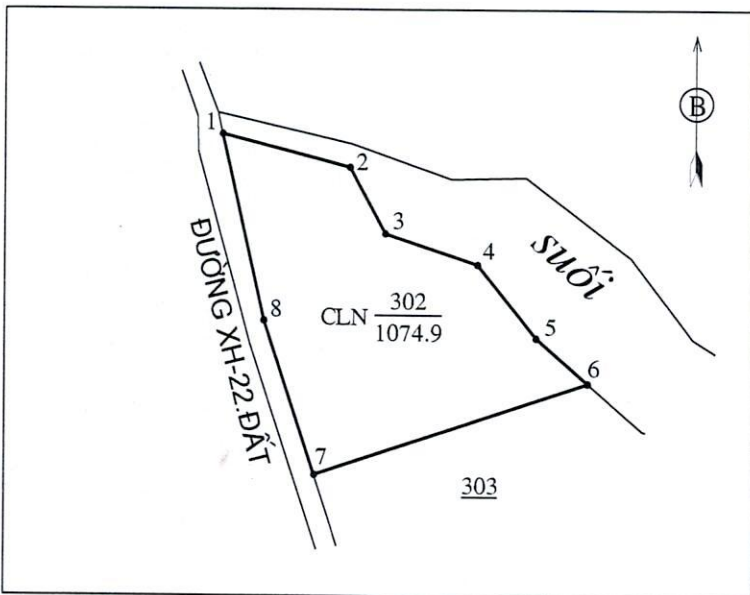




**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 302 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 1074.9 m<sup>2</sup>  
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Phan Kim Hồng
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):  
 - Loại giấy tờ: GCN  
 - Diện tích trên giấy tờ: 1074.9 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207360.22	460096.03	17.42 10.01 12.87 12.44 9.06 38.13 21.46 25.45
2	1207355.83	460112.89	
3	1207347.00	460117.60	
4	1207342.88	460129.79	
5	1207333.16	460137.55	
6	1207327.20	460144.37	
7	1207314.99	460108.25	
8	1207335.37	460101.54	
1	1207360.22	460096.03	

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)





34

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 264 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 1405.3 m<sup>2</sup>  
loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Nguyễn Văn Hiệp

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Phường Bình Trị Đông, TP HCM

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

- Diện tích trên giấy tờ: 1405.3 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: CLN

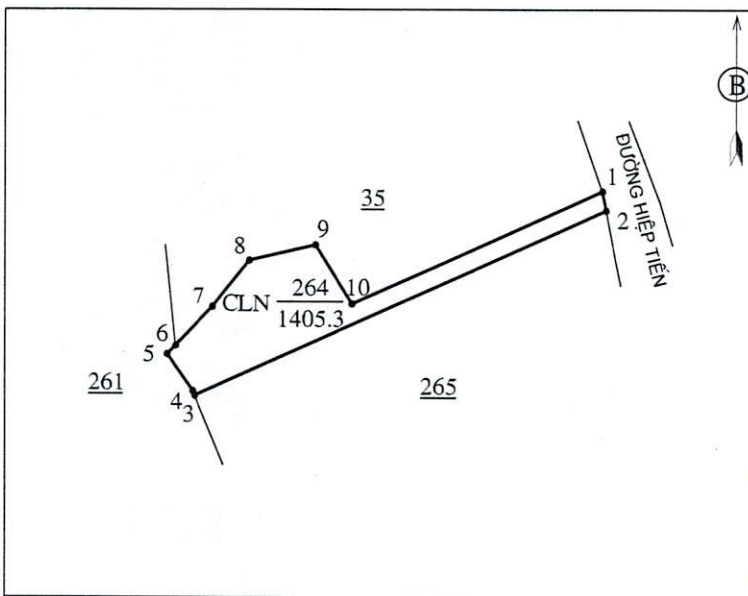
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207366.12	460400.89	5.14
2	1207361.08	460401.89	119.37
3	1207311.54	460293.28	1.24
4	1207312.69	460292.81	11.96
5	1207322.51	460285.98	3.24
6	1207324.82	460288.25	14.21
7	1207335.17	460297.99	15.81
8	1207347.61	460307.74	17.83
9	1207351.79	460325.07	18.57
10	1207335.97	460334.79	72.65
1	1207366.12	460400.89	

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....

**Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất<sup>(1)</sup>:**

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề (2)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
	Biệt văn H. H. H.	H. H. H.		

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai:  
 Ranh giới sử dụng đất không thay đổi so với GCN đã cấp.  
 .....

**Người sử dụng đất**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

**Người dẫn đạc**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

**Nhân viên đo đạc (\*)**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

  
 Ngô Thị Hương



**ĐẶNG NGỌC HƯƠNG**

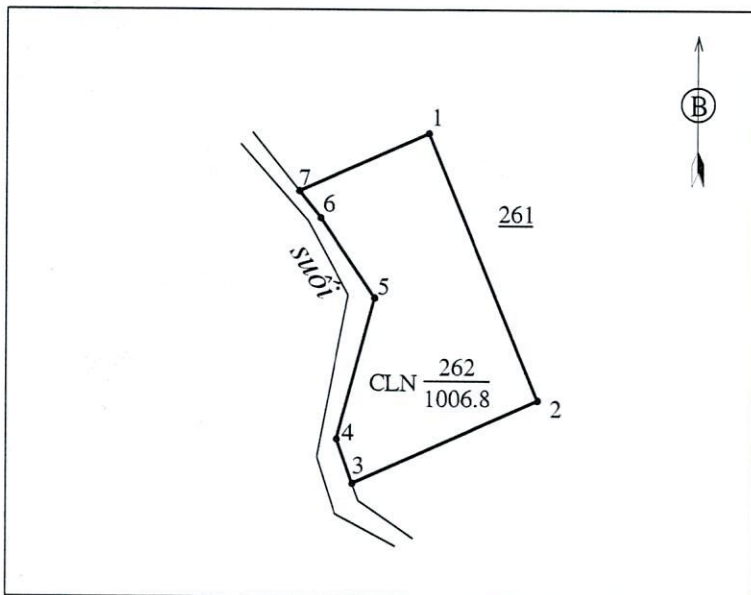
**Ghi chú:**

- (1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền ký xác nhận đồng ý;
- (2) Ghi rõ họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.
- (\*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT**

- Thửa đất số: 262 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 1006.8 m<sup>2</sup>  
loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Lê Thị Dân
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):  
- Loại giấy tờ: GCN  
- Diện tích trên giấy tờ: 1006.8 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: CLN
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....
- Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
- Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
- Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207244.72	460317.71	44.00
2	1207204.02	460334.42	30.92
3	1207191.22	460306.27	7.20
4	1207198.01	460303.87	22.32
5	1207219.59	460309.56	14.65
6	1207231.70	460301.32	5.21
7	1207235.80	460298.10	21.54
1	1207244.72	460317.71	

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)





**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 258 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 1037.1 m<sup>2</sup>  
loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Trần Thị Diệu Cương

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

- Diện tích trên giấy tờ: 1037.1 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: CLN

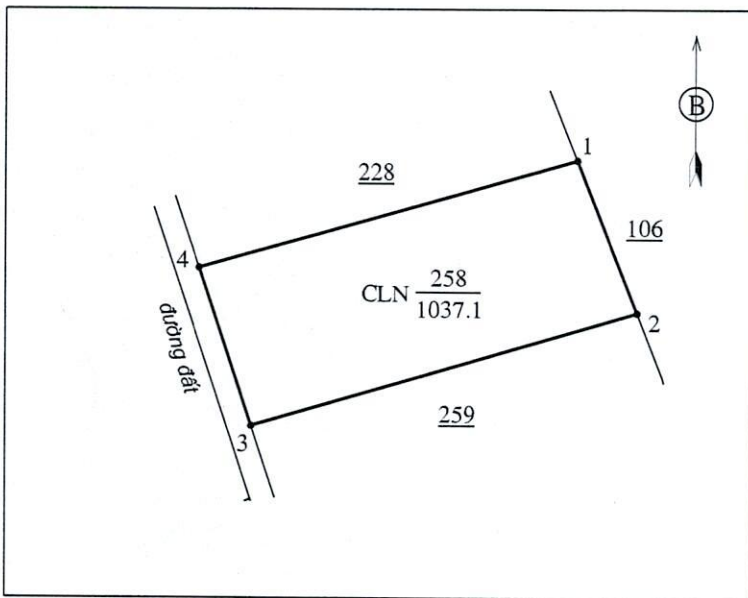
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207174.95	460468.59	20.63
2	1207155.75	460476.13	50.51
3	1207141.41	460427.70	20.99
4	1207161.34	460421.11	49.39
1	1207174.95	460468.59	

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)





**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 252 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 520.9 m<sup>2</sup>  
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Phạm Minh Tiến

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

- Diện tích trên giấy tờ: 0.0 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: CLN

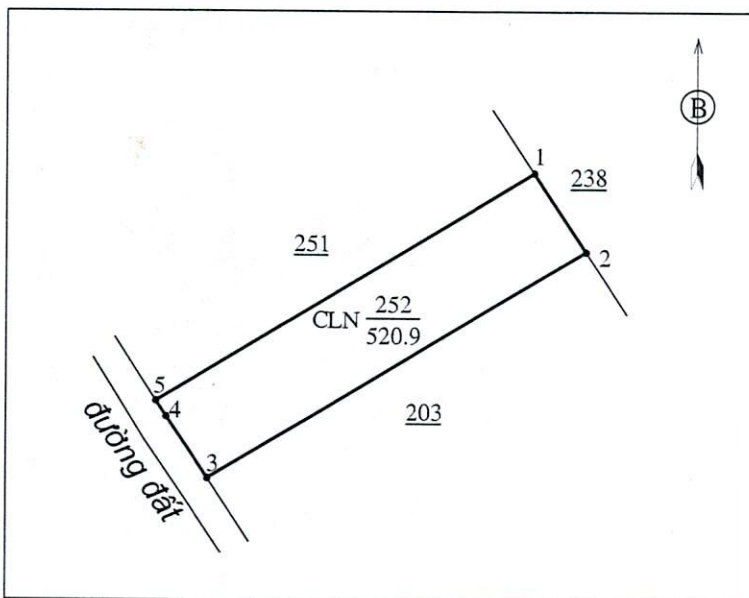
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207522.98	460741.44	10.51
2	1207514.22	460747.24	
3	1207488.50	460704.80	
4	1207495.46	460700.14	
5	1207497.25	460698.99	
1	1207522.98	460741.44	49.63
			8.38
			2.13
			49.64

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

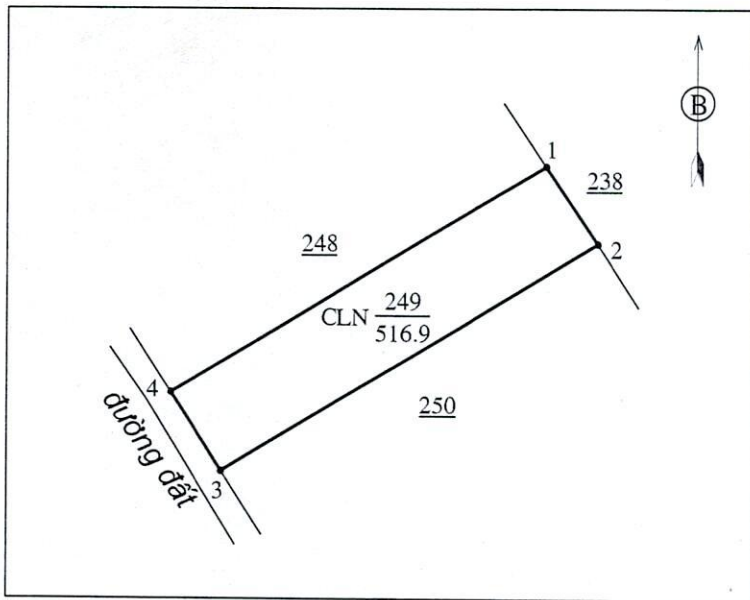




**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 249 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 516.9 m<sup>2</sup>  
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Đặng Thị Thanh Phương
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Tân Nhật, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):  
 - Loại giấy tờ: GCN  
 - Diện tích trên giấy tờ: 516.9 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207549.24	460724.05	10.50
2	1207540.49	460729.85	49.33
3	1207514.92	460687.66	10.50
4	1207523.76	460681.99	49.18
1	1207549.24	460724.05	

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)





**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 248 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 515.2 m<sup>2</sup>

loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất:

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất:

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

- Diện tích trên giấy tờ: 515.2 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: CLN

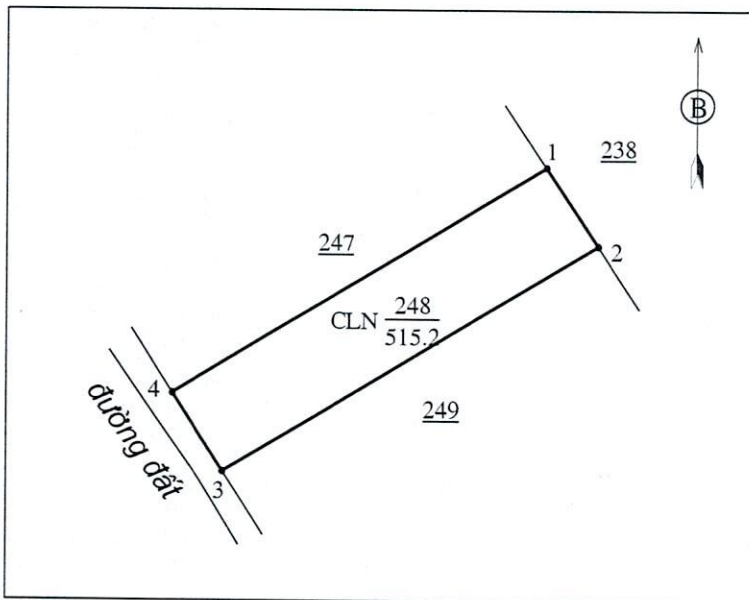
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207557.99	460718.25	10.50
2	1207549.24	460724.05	49.18
3	1207523.76	460681.99	10.50
4	1207532.60	460676.32	49.02
1	1207557.99	460718.25	

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)





**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 238 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 1508.5 m<sup>2</sup>  
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Bùi Đình Cường Ông Hoàng Quốc Việt

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

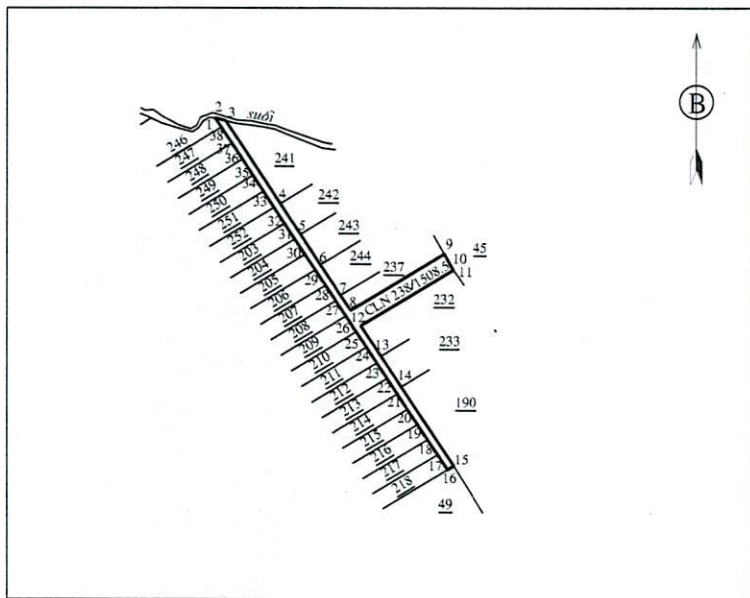
- Diện tích trên giấy tờ: 1508.5 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: CLN

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207571.92	460709.02	0.88
2	1207571.86	460709.90	5.02
3	1207570.54	460714.74	54.51
4	1207525.10	460744.84	20.00
5	1207508.42	460755.88	19.99
6	1207491.75	460766.92	20.01
7	1207475.07	460777.97	9.99
8	1207466.74	460783.49	59.75
9	1207497.75	460834.56	9.56
10	1207489.46	460839.32	0.44
11	1207489.10	460839.57	

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

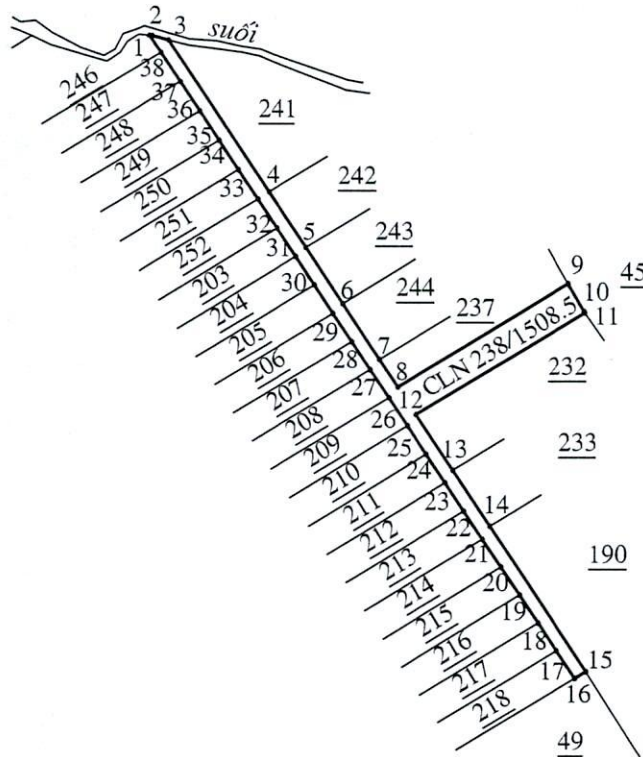
0967 941 917



**BẢN MÔ TẢ  
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT**

Ngày.....tháng.....năm 2026, Công ty TNHH Tư vấn - Thiết kế - Đo đạc Đại Thành cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị).....Bùi Đình Cường... Thửa đất số: 238... tờ số: 269  
địa chỉ: .....xã Xuân Lễ.....Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

**SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT**



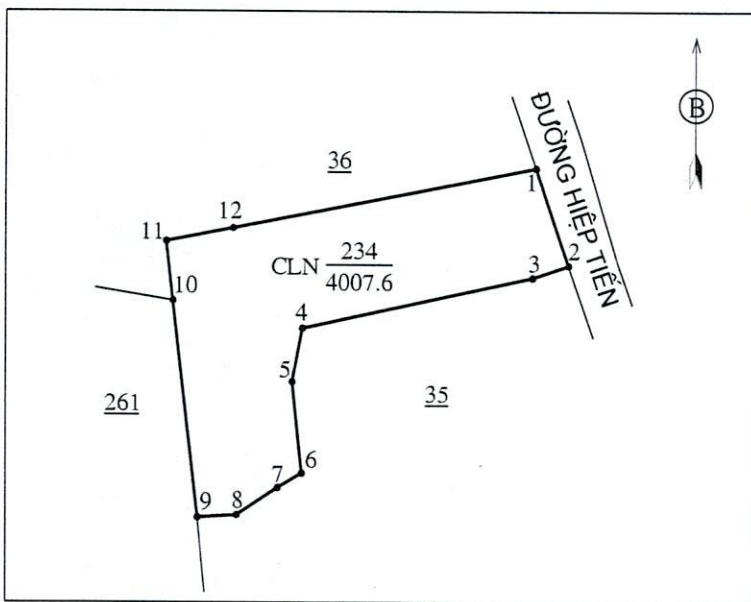
(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

Từ điểm 1. đến điểm 2.:	6,88
Từ điểm 2. đến điểm 3.:	5,02
Từ điểm 3. đến điểm 4.:	54,51
Từ điểm 4. đến điểm 5.:	20,00
Từ điểm 5. đến điểm 6.:	19,99
Từ điểm 6. đến điểm 7.:	20,01
Từ điểm 7. đến điểm 8.:	9,99
Từ điểm 8. đến điểm 9.:	59,75
Từ điểm 9. đến điểm 10.:	9,56
Từ điểm 10. đến điểm 11.:	0,44
Từ điểm 11. đến điểm 12.:	59,14
Từ điểm 12. đến điểm 13.:	19,99
Từ điểm 13. đến điểm 14.:	20,00
Từ điểm 14. đến điểm 15.:	52,04
Từ điểm 15. đến điểm 16.:	4,60
Từ điểm 16. đến điểm 17.:	9,89



**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 234 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 4007.6 m<sup>2</sup>  
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Trần Thị Tý
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):  
 - Loại giấy tờ: GCN  
 - Diện tích trên giấy tờ: 4007.6 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207451.41	460371.61	26.41
2	1207426.37	460379.99	9.73
3	1207423.19	460370.79	60.70
4	1207410.30	460311.47	13.89
5	1207396.66	460308.86	23.84
6	1207372.94	460311.29	7.20
7	1207369.21	460305.13	12.68
8	1207362.23	460294.55	10.09
9	1207361.65	460284.48	56.01
10	1207417.30	460278.11	15.40
11	1207432.60	460276.36	

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

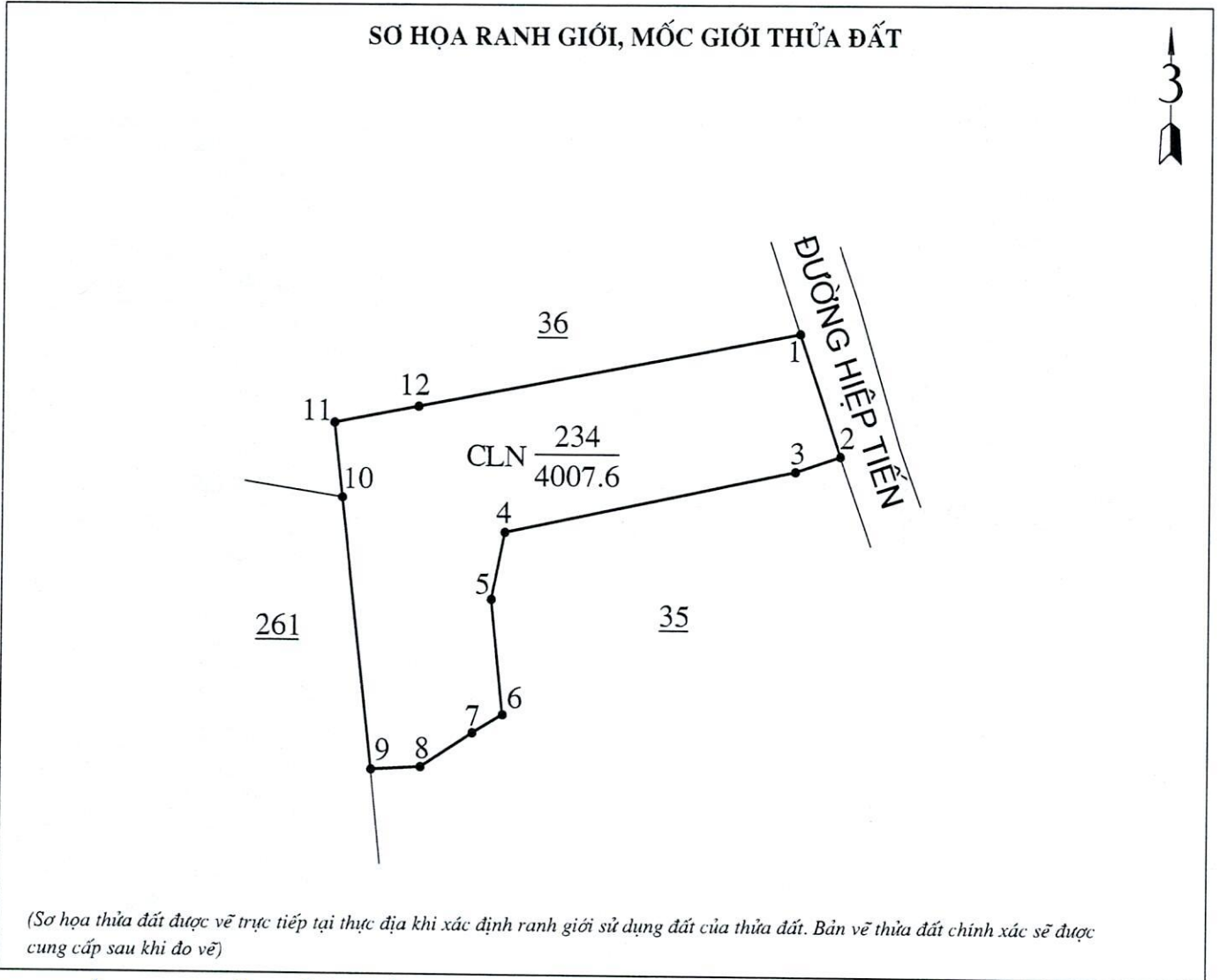
(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

x

SĐT

**BẢN MÔ TẢ  
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT**


Ngày.....tháng.....năm 2026, Công ty TNHH Tư vấn - Thiết kế - Đo đạc Đại Thành cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị) TRẦN THỊ TỰ..... Thửa đất số: 234, tờ số: 269  
địa chỉ: xã Xuân Lộc.....Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:



- Từ điểm 1.. đến điểm 2.: 20,41
- Từ điểm 2.. đến điểm 3.: 9,73
- Từ điểm 3.. đến điểm 4.: 60,70
- Từ điểm 4.. đến điểm 5.: 13,89
- Từ điểm 5.. đến điểm 6.: 23,84
- Từ điểm 6.. đến điểm 7.: 7,20
- Từ điểm 7.. đến điểm 8.: 12,68
- Từ điểm 8.. đến điểm 9.: 10,09
- Từ điểm 9.. đến điểm 10.: 56,01
- Từ điểm 10.. đến điểm 11.: 15,40
- Từ điểm 11.. đến điểm 12.: .....
- Từ điểm 12.. đến điểm 1.: .....
- Từ điểm ..... đến điểm .....: .....
- Từ điểm ..... đến điểm .....: .....
- Từ điểm ..... đến điểm .....: .....
- Từ điểm ..... đến điểm .....: .....

Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....

**Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất<sup>(1)</sup>:**

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề (2)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
	Trần Đăng phú			
	Phạm Văn Hải	Hải		

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó và tình hình tranh chấp đất đai:  
 Ranh giới sử dụng đất không thay đổi so với GCN đã cấp.  
 .....

**Người sử dụng đất**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

X

**Người dẫn đặc**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

  
 Ngô Chi Hải

**Nhân viên đo đạc (\*)**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)



**ĐẶNG NGỌC HƯƠNG**

**Ghi chú:**

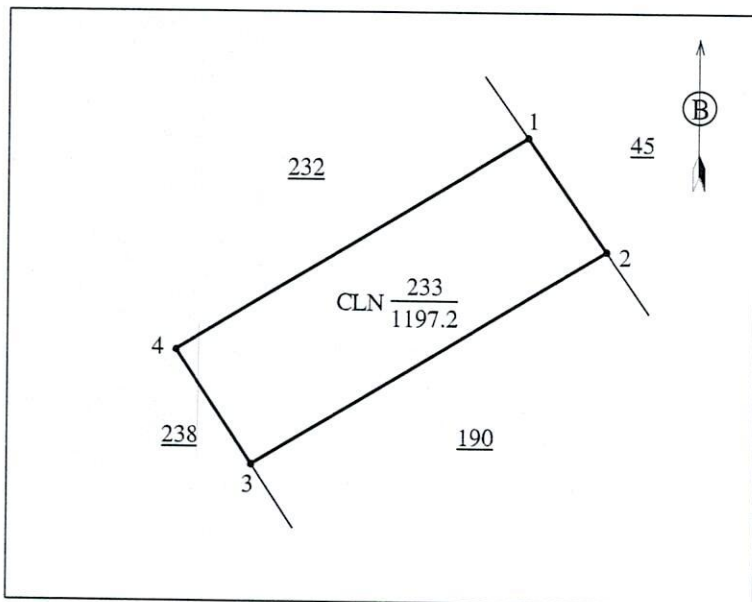
(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền ký xác nhận đồng ý;  
 (2) Ghi rõ họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.  
 (\*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

26

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 233 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 1197.2 m<sup>2</sup>  
loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Võ Châu Toàn Tâm và Bà Vũ Thị Hòa
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Phường Phú Nhuận, Tp HCM
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):  
- Loại giấy tờ: GCN  
- Diện tích trên giấy tờ: 1197.2 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa(**)		Kích thước cạnh (m)
	X(m)	Y(m)	
1	1207472.73	460851.05	20.00
2	1207456.35	460862.53	60.21
3	1207425.05	460811.10	20.00
4	1207441.73	460800.06	59.67
1	1207472.73	460851.05	

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....  
 Từ điểm ..... đến điểm .....

**Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất<sup>(1)</sup>:**

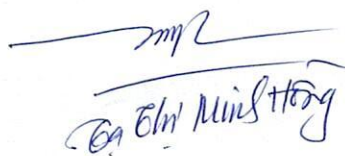
STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề (2)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai:  
 Ranh giới sử dụng đất không thay đổi so với GCN đã cấp.

**Người sử dụng đất**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

**Người dẫn đạc**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

**Nhân viên đo đạc (\*)**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)





**ĐẶNG NGỌC HƯƠNG**

**Ghi chú:**

- (1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền ký xác nhận đồng ý;
- (2) Ghi rõ họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.
- (\*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

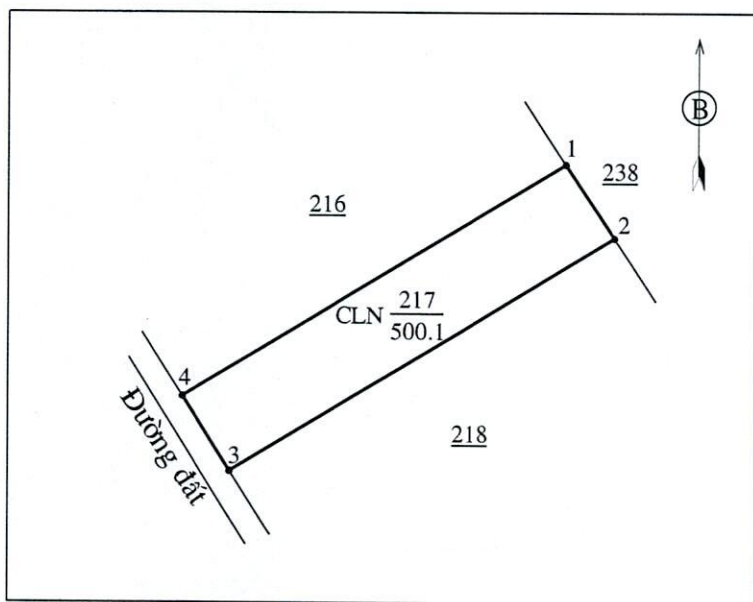
TT  
25

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 217 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 500.1 m<sup>2</sup>  
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai *ấp gia ray 4*
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Phạm Thị Bích Vân
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: GCN
  - Diện tích trên giấy tờ: 500.1 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207396.10	460825.48	9.92
2	1207387.83	460830.96	50.49
3	1207361.61	460787.81	9.94
4	1207370.01	460782.50	50.28
1	1207396.10	460825.48	

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)





**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 216 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 500.0 m<sup>2</sup>  
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Võ Song Yên Bà Võ Thị Dung Hiệp

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

*Gia cư, EP Quy Tín*

- Loại giấy tờ: GCN

- Diện tích trên giấy tờ: 500.0 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: CLN

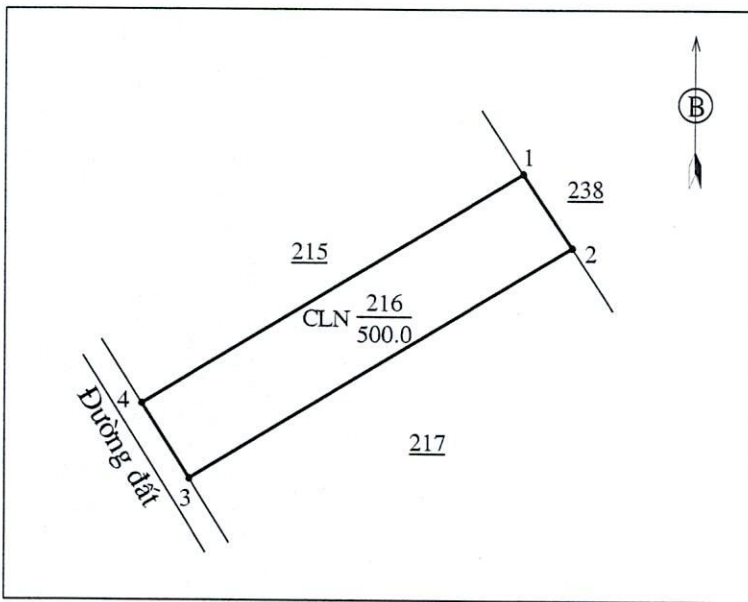
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207404.42	460819.97	9.98
2	1207396.10	460825.48	50.28
3	1207370.01	460782.50	9.97
4	1207378.44	460777.17	50.07
1	1207404.42	460819.97	

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

*[Chữ ký]*

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)





**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 215 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 500.3 m<sup>2</sup>

loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Phạm Ngọc Sơn và Bà Nguyễn Thị Thu Hà

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai *áp GRG*

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

- Diện tích trên giấy tờ: 500.3 m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ: CLN

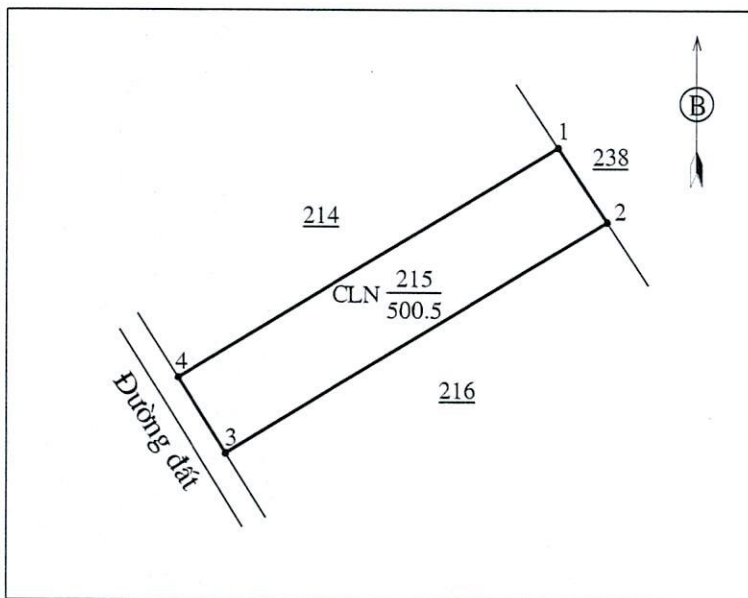
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207412.77	460814.44	10.02
2	1207404.42	460819.97	50.07
3	1207378.44	460777.17	10.01
4	1207386.90	460771.82	49.86
1	1207412.77	460814.44	

**Đơn vị đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đặng Ngọc Hương**

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



